

Số: *35* /KH-SYT

Bình Định, ngày *03* tháng 7 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế năm 2018

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Kế hoạch số 402/KH-BYT ngày 10/5/2018 của Bộ Y tế về việc Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 21/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch Triển khai công tác hậu kiểm năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm thuộc (ATTP) phạm vi quản lý của ngành Y tế năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Công tác hậu kiểm nhằm kiểm soát bảo đảm ATTP các khâu sản xuất, nhập khẩu, lưu thông trên thị trường, chú trọng hậu kiểm đối với các cơ sở có sản phẩm công bố (tự công bố, đăng ký bản công bố sản phẩm), cơ sở sản xuất, nhập khẩu và kinh doanh thực phẩm. Bảo đảm mục tiêu 100% sản phẩm lưu thông trên thị trường thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế phải được kiểm tra, giám sát 1 lần/năm về công bố sản phẩm và chỉ tiêu an toàn.

- Thông qua công tác hậu kiểm tuyên truyền chính sách pháp luật về ATTP, trách nhiệm của cơ sở/người sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong bảo đảm ATTP, phổ biến, hướng dẫn thực hiện có hiệu quả Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

- Công tác hậu kiểm phải ngăn chặn được cơ bản tình trạng sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm không bảo đảm an toàn; phát hiện, xử lý nghiêm túc, cá nhân vi phạm về ATTP và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

2. Yêu cầu

- Công tác hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung hậu kiểm nhóm sản phẩm/sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm, sản phẩm nhập khẩu thuộc diện miễn kiểm tra hoặc kiểm tra giảm, sản phẩm sản xuất tại các cơ sở không được cấp một trong các giấy chứng nhận sau: GMP, HACCP, ISO 22000, IFS, BRC, FSSC 22000 và kiểm soát ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc diện miễn cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Kết hợp hậu kiểm hồ sơ và lấy mẫu kiểm nghiệm chỉ tiêu an toàn thực phẩm, kiểm soát chặt chẽ hồ sơ tự công bố sản phẩm, trình tự tự công bố, phiếu kết quả kiểm nghiệm, ghi nhãn, quảng cáo và chỉ tiêu an toàn cơ sở tự công bố/đăng ký bản công bố (hoặc các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định pháp luật cơ sở công bố áp dụng)

- Phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng có liên quan, tăng cường phối hợp từ tuyến tỉnh đến tuyến xã, phường, thị trấn để bảo đảm theo đúng các quy định của pháp luật; tránh chồng chéo hoặc bỏ sót đối tượng và nâng cao hiệu lực quản lý.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Thời gian thực hiện

Thời gian triển khai thực hiện kế hoạch từ tháng 7/2018 đến hết tháng 12/2018, cụ thể:

- Quý III/2018: Tập trung hậu kiểm

+ Các sản phẩm thực phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ; phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm.

+ Các sản phẩm thực phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc ngành Y tế quản lý phục vụ Tết Trung thu.

+ Các sản phẩm và cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước đá dùng liền.

- Quý IV: Tập trung hậu kiểm điều kiện bảo đảm ATTP tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể tại các trường học, công ty, các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, khu du lịch.

2. Nội dung

a. Hậu kiểm về công bố sản phẩm

Hậu kiểm việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các

hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

b. Hậu kiểm về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm

Hậu kiểm các cơ sở thuộc diện cấp và không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

c. Hậu kiểm đối với thực phẩm nhập khẩu

Tập trung hậu kiểm, lấy mẫu kiểm nghiệm theo thứ tự ưu tiên: Các sản phẩm thuộc diện miễn kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu quy định tại Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP, sản phẩm/lô hàng áp dụng phương thức kiểm tra giảm, sản phẩm/lô hàng áp dụng phương thức kiểm tra thông thường (đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại Phụ lục II Nghị định số 15/2018/NĐ-CP).

d. Hậu kiểm về ghi nhãn

Thực hiện theo quy định tại Chương VII Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và Nghị định số 43/2017/NĐ-CP Nghị định về nhãn hàng hóa.

đ. Hậu kiểm về quảng cáo

Tập trung hậu kiểm về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và các văn bản có liên quan đến lĩnh vực quảng cáo.

e. Hậu kiểm về sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm

Thực hiện theo quy định tại Chương X Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm và các văn bản có liên quan đến quản lý phụ gia thực phẩm.

g. Hậu kiểm về truy xuất nguồn gốc thực phẩm

Thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

h. Hậu kiểm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố:

Tập trung hậu kiểm việc chấp hành các quy định chung về điều kiện bảo đảm ATTP; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm; nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm; việc tổ chức lưu mẫu thức ăn; kiểm soát bảo đảm ATTP tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, khu du lịch, lễ hội, sự kiện lớn và thức ăn đường phố.

3. Công tác báo cáo

- Báo cáo 6 tháng: Trước ngày 25/6/2018.

- Báo cáo năm 2018: Trước ngày 25/12/2018.

4. Kinh phí

Thực hiện theo quy định tại Mục IV của Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về ATTP năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 21/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Triển khai hậu kiểm về ATTP trong công bố, sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại Phụ lục II Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và nhóm cơ sở quy định tại các khoản 8,9 và 10 Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

2. Phương pháp

Thực hiện theo quy định tại Mục III của Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về ATTP năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 21/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

3. Xử lý vi phạm

3.1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

- Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo; Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy

định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ định một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

3.2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm ATTP được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về công bố, ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về ATTP theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế giao Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm chủ trì thực hiện kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác hậu kiểm về ATTP thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế.

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức lực lượng và thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra, tiến hành thanh tra, kiểm tra hậu kiểm trên phạm vi toàn tỉnh đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, các sản phẩm thực phẩm đang lưu thông trên thị trường thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế.

Việc triển khai Kế hoạch hậu kiểm về ATTP năm 2018 đảm bảo đúng theo nội dung kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành năm 2018 ban hành kèm theo quyết định số 1721/QĐ-SYT ngày 06 tháng 12 năm 2017 của Giám đốc Sở Y tế về việc Phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về ATTP năm 2018 .

2. Trung tâm Y tế dự phòng có trách nhiệm phối hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm lấy mẫu hậu kiểm về ATTP. Việc lấy mẫu hậu kiểm thực hiện theo việc lấy mẫu thực phẩm phục vụ thanh tra, kiểm tra chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm. Kết quả kiểm nghiệm mẫu là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xử lý cơ sở vi phạm về ATTP theo quy định.

định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ định một số điều của Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ người tiêu dùng;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

3.2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm ATTP được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về công bố, ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về ATTP theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế giao Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm chủ trì thực hiện kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác hậu kiểm về ATTP thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế.

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức lực lượng và thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra, tiến hành thanh tra, kiểm tra hậu kiểm trên phạm vi toàn tỉnh đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, các sản phẩm thực phẩm đang lưu thông trên thị trường thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế.

Việc triển khai Kế hoạch hậu kiểm về ATTP năm 2018 đảm bảo đúng theo nội dung kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về ATTP năm 2018 ban hành kèm theo quyết định số 1721/QĐ-SYT ngày 06 tháng 12 năm 2017 của Giám đốc Sở Y tế về việc Phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về ATTP năm 2018.

2. Trung tâm Y tế dự phòng có trách nhiệm phối hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm lấy mẫu hậu kiểm về ATTP. Việc lấy mẫu hậu kiểm thực hiện theo việc lấy mẫu thực phẩm phục vụ thanh tra, kiểm tra chất lượng, vệ sinh an toàn

thực phẩm. Kết quả kiểm nghiệm mẫu là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xử lý cơ sở vi phạm về ATTP theo quy định.

3. Phòng Y tế huyện/thị xã/thành phố tham mưu UBND huyện/thị xã/thành phố tổ chức triển khai hậu kiểm về ATTP trên địa bàn quản lý theo quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 21/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định, tập trung hậu kiểm điều kiện bảo đảm ATTP tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố theo phân công phân cấp quản lý; phối hợp với Đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến tỉnh khi Đoàn tiến hành thanh tra, kiểm tra tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về ATTP thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế năm 2018. Trong quá trình thực hiện kế hoạch này, Sở Y tế đề nghị các đơn vị báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc về Sở Y tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời. /.

Nơi nhận:

- Cục ATTP, Bộ Y tế;
- Thanh tra Bộ Y tế;
- Ông Nguyễn Tuấn Thanh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Thanh tra Sở, Nghiệp vụ y;
- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm;
- PYT các huyện, thị xã, thành phố;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Trung